

Bản án số: 105/2018/HSST

Ngày: 17-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Nhung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Hồ Hải Thành

2. Ông Nguyễn Văn Đời

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2018, tại Khu chung cư An Cư 5, phường Phước Mỹ, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

TRẦN VĂN T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 18/6/1994. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 41, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Thợ sửa xe. Trình độ học vấn: 06/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Cha: Trần Văn D; Mẹ: Nguyễn Thị P. Cùng trú tại: Tổ 41, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Gia đình có 05 người con, bị cáo là con út trong gia đình. Vợ: Đặng Thị Ngọc T (SN 1995). Bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Nhân thân: Tháng 3 năm 2011, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an phường Thọ Quang xử phạt hành chính. Tháng 10 năm 2011, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an phường Mân Thái, quận Sơn Trà xử phạt hành chính. Năm 2011, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà xử

phạt hành chính. Năm 2012, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng ra quyết định số 8890 về việc tập trung vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề 05- 06 TP Đà Nẵng để cai nghiện ma túy với thời hạn 03 tháng. Năm 2015, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 24.1.2016.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Hòa Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

TRẦN CÔNG S, tên gọi khác : Không. Sinh ngày: 14/8/1991. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 97, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Trần Văn N (SN 1965); con bà: Võ Thị H (SN 1969). Cùng trú tại: Tổ 97, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2015, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 8.8.2016.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2018 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Hòa Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phan Thanh H; sinh năm: 1999; địa chỉ: Tổ 10 phường Phước Mỹ, quận STrà, Tp. Đà Nẵng. Có mặt.
2. Ông Trần Văn C; sinh năm: 1988; địa chỉ: Số 16 đường Hà Đặc, phường An Hải Bắc, quận STrà, Tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn N; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 34 phường Phước Mỹ, quận STrà, Tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.
2. Bà Bùi Thị Kim L; sinh năm: 1985; địa chỉ: K495 đường Ngô Quyền, phường Mân Thái, quận STrà, Tp. Đà Nẵng. Có mặt.
3. Ông Phan Đình L; sinh năm: 1960; địa chỉ: Khu phố 6, phường An Xuân, Tp. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.
4. Ông Nguyễn Hữu Q; sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ 31A phường Mân Thái, quận STrà, Tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 24/9/2018, sau nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một nhóm thanh niên tụ tập ăn uống, hát hò gây mất an ninh trật tự tại: Số 8, Lương Thừa Vũ, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, tổ công tác 8394 của công an phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà do đồng chí Trần Văn C (SN 1988, trú số 16, đường Hà Đặc, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, cán bộ công an phường Phước Mỹ) làm tổ trưởng cùng với các anh: Nguyễn Văn N (SN 1989; trú tổ 34, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà), Phan Thanh H (SN 1999, trú tổ 10, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà) là dân phòng (cả ba mặc trang phục đúng theo quy định) đến hiện trường. Khi đến hiện trường, tổ công tác thấy: Trần Văn T, Trần Công S, anh Nguyễn Hữu Q (SN 1990; trú tổ 32A, phường Mân Thái, quận STrà), chị Bùi Thị Kim L (SN 1985; trú thông 6, xã tiên Ngọc, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) và 02 người khác (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ăn uống và có sử dụng loa thùng (loại loa kéo kéo) để hát hò nên anh C đi đến và yêu cầu nhóm thanh niên không tụ tập, mở loa ồn ào gây mất an ninh trật tự vì đã quá giờ quy định. Lúc này, S và T không chấp hành mà có lời lẽ thách thức, T dùng tay chỉ vào mặt rồi liên tục có lời nói chửi bới, lực lượng làm nhiệm vụ. Sau đó, bạn bè cùng với mẹ của T đến can ngăn và kéo T lên xe đi về. Sau đó, T thấy lực lượng làm nhiệm vụ vẫn đứng đó nên T liền xông tới dùng tay đánh vào đầu và người anh C nH không trúng anh C vì được mẹ của T và các đồng chí dân phòng can ngăn. Liên lúc đó, T tiếp tục xông vào túm cổ áo của anh C, giằng co và đẩy anh C lùi về phía sau làm anh C bị đứt 01 cúc áo. Thấy T xông vào đánh lực lượng làm nhiệm vụ thì S cũng xông vào dùng tay đánh vào mặt của anh H làm bể kính và trầy xước vùng mắt trái của anh H. Sau đó, lực lượng làm nhiệm vụ bạn bè, cùng mẹ của T can ngăn thì T và S bỏ đi.

Tang vật tạm giữ:

- 01 đoạn camera an ninh, độ dài dung lượng thời gian 32 phút 20 giây ghi lại nội dung vụ việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 254 ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định: Anh H bị chấn thương xuất huyết mi mắt trái đã được điều trị. Tổn thương này không được quy định trong bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể nên không xếp tỷ lệ thương tích.

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình Trần Văn T và Trần Công S đã bồi thường số tiền điều trị 1.000.000 đồng cho anh Phan Thanh H. Anh H, anh C không có yêu cầu bồi thường gì

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án tù 18 đến 24 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Công S mức án từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Gia đình Trần Văn T và Trần Công S đã bồi thường số tiền điều trị 1.000.000 đồng cho anh Phan Thanh H. Anh H, anh C không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với đĩa chứa hình ảnh trích xuất CAMERA do người làm chứng cung cấp lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn T, Trần Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại phiên tòa đã trình bày toàn bộ nội dung vụ việc đúng như lời khai của các bị cáo và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến của họ

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Trần Văn T, Trần Công S, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 24/9/2018, nhận được tin báo của nhân dân về việc Trần Văn T và Trần Công S cùng một số thanh niên tổ chức ăn uống và hát hò gây mất trật tự tại: Số 8, Lương Thừa Vũ, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà nên anh

Trần Văn C là cán bộ Công an phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà cùng các anh Phan Thanh H và Nguyễn Văn N là cán bộ dân phòng Công an phường Phước Mỹ (mặc quần áo đúng trang phục theo quy định) được giao nhiệm vụ đến hiện trường vụ việc. Mặc dù biết anh C là cán bộ công an phường Phước Mỹ và các anh: N, H là cán bộ dân phòng của Công an phường Phước Mỹ H, S và T không chấp hành yêu cầu của tổ công tác mà còn có các hành động chống đối: T và Schửi bới lực lượng làm nhiệm vụ, T xông vào đánh và túm cổ áo anh C, giằng co làm đứt cúc áo của anh C còn S dùng tay đánh vào mặt của anh H làm anh H bị vỡ kính và gây thương tích cho anh H ở mắt trái. Sau khi được bạn bè, mẹ của T và lực lượng làm nhiệm vụ can ngăn thì S và T đi khỏi hiện trường.

HĐXX xét thấy, hành vi của bị cáo T xông vào đánh và túm cổ áo anh C, giằng co làm đứt cúc áo của anh C. Hành vi của bị cáo S dùng tay đánh vào mặt của anh H làm anh H bị vỡ kính và gây thương tích cho anh H ở mắt trái, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Văn T và Trần Công S đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ Luật hình sự như cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 25/10/2018 của VKSND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét nội dung, tính chất của vụ án thì thấy: Mặc dù biết anh C là cán bộ công an phường Phước Mỹ và các anh: N, H là cán bộ dân phòng của Công an phường Phước Mỹ H S và T không chấp hành yêu cầu của tổ công tác mà còn có các hành động chống đối: T và S chửi bới lực lượng làm nhiệm vụ. Hành vi của các bị cáo Trần Văn T và Trần Công S đã xâm phạm đến hoạt động của chiến sĩ Công an đang làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự, an toàn xã hội, làm giảm tính nghiêm minh của pháp luật và xâm phạm đến sức khỏe của cán bộ chiến sĩ đang hoạt động công vụ. Các bị cáo nhận thức được việc chống người thi hành công vụ sẽ vi phạm pháp luật H với thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình thực hiện cho đến khi được bạn bè, mẹ của T và lực lượng làm nhiệm vụ can ngăn thì S và T đi khỏi hiện trường.

Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Văn T đã có tiền sự: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Nhân thân: Tháng 3 năm 2011, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an phường Thọ Quang xử phạt hành chính. Tháng 10 năm 2011, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an phường Mân Thái, quận SơnTrà xử phạt hành chính. Năm 2011, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà xử phạt hành chính. Năm 2012, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2013, bị Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng ra quyết định số 8890 về việc tập trung vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề 05- 06 TP

Đà Nẵng để cai nghiện ma túy với thời hạn 03 tháng. Năm 2015, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 24.1.2016 H bị cáo không lấy đó làm bài học mà đến ngày 24/9/2018 tiếp tục phạm tội. Vì vậy HĐXX sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và mức hình phạt cao hơn bị cáo S.

Đối với bị cáo Trần Công S, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự H bị cáo có nhân thân xấu : Năm 2015, bị TAND quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 8.8.2016 nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo.

Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay để áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng là để răn đe, phòng ngừa đối với những hành vi tương tự.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, Gia đình bị cáo Trần Văn T có công với cách mạng, có ông ngoại được tặng huân chương kháng chiến, bị cáo S và bị cáo T đã tác động bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa hôm nay anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, vì vậy HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xử cho các bị cáo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình Trần Văn T và Trần Công S đã bồi thường số tiền điều trị 1.000.000 đồng cho anh Phan Thanh H. Anh H, anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- **Về xử lý vật chứng:** Đối với đĩa chứa hình ảnh trích xuất CAMERA do người làm chứng cung cấp lưu theo hồ sơ vụ án.

- **Về án phí HSST:** Các bị cáo Trần Văn T, Trần Công S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà về tội danh, đối chiếu với các điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Trần Công S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1.Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2018.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Công S 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10//2018.

2.Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Trần Văn T và Trần Công S đã bồi thường số tiền điều trị 1.000.000 đồng cho anh Phan Thanh H. Anh H, anh C không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

3. Về xử lý vật chứng: Đối với đĩa chứa hình ảnh trích xuất CAMERA do người làm chứng cung cấp lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Án phí HSST: Các bị cáo Trần Văn T, Trần Công S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôn nay, ngày 17/11/2018. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận STrà;
- Công an quận SơnTrà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG